TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 245/2025/QĐST- HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 187/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Hải Y, sinh năm 1981; Cư trú tại: Số E đường T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1981; Cư trú tại: Số E đường T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện nay là phường H, Thành phố Hồ Chí Minh); Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C – Phân trại tạm giam khu vực Quận A; Địa chỉ: Số D đường T, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 ngày 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Phạm Hải Y và ông Nguyễn Tiến S.

Giấy chứng nhận kết hôn số 12, Quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận A (hiện nay là phường H), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/01/2007 không còn hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho bà Phạm Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai con chung là trẻ Nguyễn Yến P, sinh ngày 12/12/2007 và trẻ Nguyễn Nhật N, sinh ngày 19/7/2009, bà Phạm Hải Y không yêu cầu ông Nguyễn Tiến S cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Tiến S có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án Quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí đối với yêu cầu ly hôn là 150.000 đồng, bà Phạm Hải Y tự nguyện nộp, nên được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Phạm Hải Y đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0057358 ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7) – Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm hải Y còn được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND KV7-Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- THA dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã đóng dấu và ký tên)

Nguyễn Mạnh Hùng